

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/2024/QĐST - HNGĐ

Bình Tân, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2024/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Huỳnh Ngọc T**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số A, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị Thu H**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Huỳnh Ngọc T và chị Huỳnh Thị Thu H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Công nhận chị Huỳnh Thị Thu H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Đăng K, sinh ngày 13/7/2016.
- Anh Huỳnh Ngọc T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí anh T phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013579 ngày 29 tháng 7 năm 2024, anh Huỳnh Ngọc T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV &THA);
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Tân;
- CCTHADS huyện Bình Tân;
- UBND xã Phong hòa;
(huyện Lai vung, tỉnh Đồng Tháp);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Mười Hai

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 38/2024/QĐST - HNGĐ B, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2024/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị My C**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành C1**, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị My C và anh Nguyễn Thành C1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Công nhận anh Nguyễn Thành C1 được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 28/6/2012.

+ Công nhận chị Nguyễn Thị My C được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 18/12/2014.

- Chị Nguyễn Thị My C và anh Nguyễn Thành C1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị My C và anh C1 có quyền và nghĩa vụ tham nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị My C tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị My C phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013373 ngày 18 tháng 3 năm 2024, chị My C được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV &THA);
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Tân;
- CCTHADS huyện Bình Tân;
- UBND xã Tân Lược;
- (huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mười Hai